

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Đề án thành lập Nhóm biên, phiên dịch
của Tòa án nhân dân tối cao giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ vào Quyết định số 918/2015/QĐ - TANDTC ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Các Phó Chánh án TANDTC (để biết);
- Thủ trưởng các đơn vị TANDTC (để thực hiện);
- Các Tòa án nhân dân cấp cao (để thực hiện);
- Các Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để thực hiện);
- Lưu: VP, Vụ HTQT.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Nguyễn Thụy Hiền



ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP NHÓM BIÊN DỊCH, PHIÊN DỊCH
CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2020 ĐẾN NĂM 2030
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 161a/QĐ-TANDTC
ngày 21 tháng 6 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

I. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP NHÓM BIÊN, PHIÊN DỊCH CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

1. Bối cảnh và nhu cầu tăng cường đội ngũ biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao

Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, với mục tiêu xây dựng nền tư pháp trong sạch và vững mạnh đặt ra yêu cầu tăng cường hợp tác trong thực hiện cải cách tư pháp, đào tạo cán bộ tư pháp có trình độ nghiệp vụ và ngoại ngữ chuyên sâu về lĩnh vực tư pháp quốc tế nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, công dân Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và khu vực. Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư xác định các nguyên tắc, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07/01/2016 về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, hệ thống Tòa án nhân dân đã từng bước mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều hệ thống Tòa án, tổ chức, hiệp hội và thiết chế quốc tế về tư pháp và pháp luật cả bề rộng lẫn chiều sâu. Việc tăng cường, mở rộng quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế đã và đang mang lại những lợi ích thiết thực cho hệ thống Tòa án nhân dân trong việc tham khảo kinh nghiệm quốc tế, áp dụng vào thực tiễn Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Sự chủ động hội nhập của Tòa án nhân dân tối cao trong thời gian qua đã tạo điều kiện cho các cơ quan tư pháp khác có điều kiện tham gia

sâu hơn vào hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tư pháp và pháp luật. Cùng với đó, vai trò và vị thế của Tòa án nhân dân tối cao nước ta ngày càng được khẳng định và nâng cao trên trường quốc tế.

Trong bối cảnh ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng thì các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân ngày càng phong phú theo phương châm đa phương hóa, đa dạng hóa, tăng cường ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận hợp tác song phương với các nước và các tổ chức quốc tế, nâng cao tính hiệu quả, phát huy tác dụng tích cực của các chương trình, dự án đã ký kết, đưa các mối quan hệ đã được thiết lập đi vào chiều sâu; tích cực mở rộng, hợp tác với các đối tác mới. Thực tiễn này đòi hỏi tăng cường đội ngũ biên, phiên dịch kịp thời trong điều kiện rất ít Thẩm phán và cán bộ của hệ thống Tòa án nhân dân sử dụng được ngoại ngữ. Ngoài ra, theo báo cáo của các Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong quá trình xét xử, số lượng vụ án có yếu tố nước ngoài ngày càng tăng, nhu cầu phiên dịch trong các phiên tòa ngày càng cao trong khi nhiều Tòa án nhân dân gặp khó khăn trong việc mời được phiên dịch. Tình trạng này dẫn đến việc nhiều phiên tòa bị hoãn, ảnh hưởng đến việc đảm bảo chất lượng phiên tòa và thời hạn xét xử.

Để khắc phục những khó khăn, tồn tại hiện nay của công tác biên, phiên dịch, từng bước nâng cao hiệu quả công tác này thì việc thành lập một bộ phận biên, phiên dịch phục vụ cho hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế và xét xử của hệ thống Tòa án nhân dân là cần thiết, trong đó, xây dựng Đề án thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao là bước đi cần thiết đầu tiên.

2. Thực trạng về công tác biên, phiên dịch của hệ thống Tòa án nhân dân

2.1. Những kết quả đạt được

Cùng với việc nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân, công tác biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao ngày càng được chú trọng. Để đảm trách được công việc này, Tòa án nhân dân tối cao đã từng bước tăng cường nhân lực, đặc biệt kể từ khi Tòa án nhân dân tối cao thành lập Vụ Hợp tác quốc tế theo Quyết định số 113/QĐ-TCCB ngày 29/01/2007. Đến nay, về cơ bản, 100% công chức của Vụ Hợp tác quốc tế sử dụng được tiếng Anh, trong đó 70% có kinh nghiệm biên dịch, 35% hoàn thành tốt công tác phiên dịch. Ngoài ra, một số công chức, viên chức tại các đơn vị khác của Tòa án nhân dân tối cao cũng có thể

biên dịch, phiên dịch tiếng Anh và một số ngôn ngữ khác ở mức độ tương đối. Về cơ bản, trong thời gian vừa qua, công tác biên, phiên dịch ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân.

Bên cạnh việc huy động nguồn nhân lực của mình, Tòa án nhân dân tối cao cũng đã xây dựng được mạng lưới cộng tác viên từ một số bộ, ngành liên quan như Bộ Ngoại giao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao để phiên dịch cho các đoàn đại biểu cấp cao Tòa án nhân dân tối cao đi công tác nước ngoài, đón tiếp các đoàn đại biểu cấp cao đến làm việc với hệ thống Tòa án nhân dân, phiên dịch tại các hội thảo quốc tế lớn.

Những kết quả đạt được của công tác biên, phiên dịch đã có những đóng góp không nhỏ vào những thành tựu chung của hệ thống Tòa án nhân dân nói chung và hoạt động hợp tác quốc tế nói riêng. Cho đến nay, Tòa án nhân dân tối cao đã biên dịch được một khối lượng đồ sộ tài liệu về kinh nghiệm quốc tế trên nhiều lĩnh vực như tranh tụng, phát triển án lệ, thủ tục rút gọn, cơ cấu tổ chức và thẩm quyền của Tòa án nhiều nước trên thế giới v.v. Công tác phiên dịch cũng đã chuyển tải ngôn ngữ trong các chuyến nghiên cứu, khảo sát, tham dự hội thảo tại nước ngoài của Thẩm phán và cán bộ Tòa án, tổ chức các hội thảo quốc tế tại Việt Nam, các buổi làm việc trong khuôn khổ dự án hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài dành cho hệ thống Tòa án nhân dân.

2.2. Một số hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác biên, phiên dịch của hệ thống Tòa án nhân dân còn nhiều bất cập, hạn chế như sau:

Thứ nhất, đội ngũ biên, phiên dịch của hệ thống Tòa án nhân dân thiếu về số lượng và cần phải nâng cao chất lượng để đáp ứng yêu cầu hội nhập. Hiện tại, công tác biên, phiên dịch chủ yếu do công chức của Vụ Hợp tác quốc tế đảm trách trong khi biên chế của Vụ Hợp tác quốc tế chỉ có 18 người, trong đó chỉ có hai phiên dịch chuyên nghiệp tiếng Anh. Việc trung tập công chức, viên chức từ các đơn vị khác để thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao không đáng kể trong khi công việc yêu cầu sử dụng ngoại ngữ ngày càng tăng. Đến nay, Tòa án nhân dân tối cao đã ký 22 bản thỏa thuận hợp tác với các đối tác quốc tế, hàng năm số lượng đoàn đi công tác nước ngoài và đoàn khách quốc tế đến thăm Tòa án nhân dân tối cao tương đối nhiều, các hoạt động tương trợ tư pháp cũng cần sử dụng ngoại ngữ ngày càng cao, hoạt động hợp tác với các tổ chức, đối tác quốc tế khác tại

Việt Nam cần sử dụng ngoại ngữ cũng tương đối nhiều¹. Trong khi đó, tiếng Anh là một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc, loại ngôn ngữ quốc tế thông dụng nhất hiện nay, Tòa án nhân dân tối cao vẫn thiếu cán bộ phiên dịch, đặc biệt là phiên dịch ca-bin, phiên dịch trong các buổi hội đàm với các đoàn đại biểu cấp cao, các chuyên công tác nước ngoài của lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao. Số lượng biên, phiên dịch của Vụ Hợp tác quốc tế Tòa án nhân dân tối cao không nhiều, đội ngũ kế cận lãnh đạo cấp Vụ có thể đảm trách công tác này chưa mạnh. Với các ngôn ngữ quốc tế khác, Tòa án nhân dân tối cao chưa có cán bộ có khả năng biên, phiên dịch, trong đó đáng chú ý là ngôn ngữ của một số quốc gia có nhiều hoạt động hợp tác với hệ thống Tòa án nhân dân nước ta như Lào, Campuchia, Hàn Quốc và Nhật Bản.

Thứ hai, một số công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ tương đối tốt nhưng do chưa được đào tạo chuyên sâu về ngôn ngữ cũng như kỹ năng biên, phiên dịch nên gặp khó khăn, chưa đảm bảo chất lượng cao theo yêu cầu tính chất công việc. Tòa án nhân dân tối cao chưa xây dựng được cơ chế tạo sự gắn kết giữa nhiệm vụ chuyên môn khác với công tác biên, phiên dịch.

Thứ ba, một số công chức thuộc các đơn vị khác của Tòa án nhân dân tối cao tuy có trình độ tiếng Anh tương đối tốt, song do chưa có cơ chế trung tập hiệu quả nên chưa huy động được sự đóng góp của những công chức này đối với công tác biên dịch và phiên dịch.

Thứ tư, do Tòa án nhân dân tối cao không chủ động được trong việc bố trí phiên dịch nên phải phụ thuộc vào phiên dịch của đối tác quốc tế hoặc thuê phiên dịch nên trong một số trường hợp, mặc dù không đảm bảo được chất lượng nhưng cũng không kịp bố trí người thay thế. Tình trạng này ảnh hưởng lớn đến chất lượng hoạt động có nhiều người tham gia như hội thảo trực tuyến toàn quốc, các buổi làm việc có nội dung trao đổi quan trọng và mang tính chuyên sâu.

Thứ năm, đối với các Tòa án nhân dân thực hiện công tác xét xử sơ thẩm và phúc thẩm, việc mời phiên dịch cũng rất khó, nhiều trường hợp phải hoãn phiên tòa do không bố trí được phiên dịch. Điều này ảnh hưởng đến chất lượng phiên tòa, thời hạn xét xử, tác động không tốt đến hoạt động xét xử của cơ quan tư pháp.

¹ Năm 2018 và 2019, Tòa án nhân dân tối cao đã tổ chức lần lượt 65 và 44 đoàn ra, đón 04 và 06 đoàn đại biểu cấp cao Tòa án tối cao các nước đến thăm chính thức Tòa án nhân dân tối cao, tổ chức nhiều hội thảo quốc tế, tổ chức dịch thuật nhiều tài liệu về án lệ, hòa giải, đạo đức Thẩm phán v.v.

Trước thực trạng nêu trên thì việc xây dựng Đề án thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao là hết sức cần thiết, nhằm góp phần từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế này.

2.3. Nguyên nhân

Những tồn tại, bất cập nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu sau đây:

- Mặc dù Tòa án nhân dân tối cao ngày càng chú trọng nâng cao công tác biên, phiên dịch nhưng vẫn chưa xây dựng được kế hoạch tổng thể, dài hạn về việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ biên, phiên dịch mang tính chuyên nghiệp; chưa có chiến lược sử dụng hợp lý cán bộ thông thạo ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu của công tác này trong bối cảnh hiện nay.

- Vẫn còn tình trạng chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của công tác biên, phiên dịch trong quan hệ với các hoạt động khác của Tòa án nhân dân. Mặc dù phiên dịch là công việc vất vả, đòi hỏi phải có năng lực chuyên sâu và sức khỏe tốt nhưng vẫn có quan điểm xem nhẹ công tác này.

- Chưa xây dựng được cơ chế khuyến khích công chức, viên chức, đặc biệt là những người có chuyên ngành luật, có khả năng ngoại ngữ đạt hoặc gần đạt đến trình độ biên, phiên dịch phục vụ các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân.

- Chế độ thù lao cho biên, phiên dịch theo quy định hiện hành còn thấp so với yêu cầu của thị trường. Tòa án nhân dân chưa có chế độ thù lao hợp lý cho công chức, viên chức thuộc hệ thống Tòa án nhân dân và cộng tác viên ngoài hệ thống Tòa án nhân dân theo cơ chế đặc thù nhằm khuyến khích đội ngũ này làm việc cho Tòa án nhân dân.

II. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU THÀNH LẬP NHÓM BIÊN, PHIÊN DỊCH

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của việc thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao nhằm thực hiện tốt công tác biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đáp ứng ngày càng hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại và hợp tác quốc tế, tương trợ tư pháp và hoạt động xét xử sử dụng phiên dịch.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Các mục tiêu cụ thể cần đạt được khi thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao là:

- Đáp ứng kịp thời nhu cầu về biên, phiên dịch phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đối ngoại, hợp tác quốc tế và các nhiệm vụ chuyên môn khác của hệ thống Tòa án nhân dân.

- Đảm bảo chất lượng công tác biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân; sử dụng hiệu quả đội ngũ công chức, viên chức của các Tòa án có trình độ ngoại ngữ tốt, hạn chế việc thuê biên, phiên dịch bên ngoài.

- Từng bước chuyên nghiệp hóa đội ngũ biên, phiên dịch của hệ thống Tòa án nhân dân.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các Tòa án nhân dân khi xét xử các vụ án cần mời phiên dịch.

- Huy động và khuyến khích đội ngũ cộng tác viên, đặc biệt là cộng tác viên ngoài hệ thống Tòa án nhân dân hỗ trợ Tòa án thực hiện công tác biên, phiên dịch.

- Thu hút những người có năng lực và kinh nghiệm về ngoại ngữ tham gia Nhóm biên, phiên dịch, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong bối cảnh hệ thống Tòa án nhân dân ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Yêu cầu

Việc thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao phải tuân theo những định hướng cơ bản sau đây:

- Việc thành lập và duy trì hoạt động Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao mang tính dài hạn, có tính kế thừa, thực hiện theo lộ trình phù hợp với điều kiện hiện tại và khả năng phát triển trong tương lai, trong đó chú trọng đề xuất chế độ đãi ngộ hợp lý để có thể huy động, lựa chọn được những công chức, viên chức vừa có trình độ ngoại ngữ, vừa có kiến thức pháp lý tham gia vào Nhóm biên, phiên dịch.

- Các định hướng, giải pháp đưa ra phải đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ và khả thi, có lộ trình cụ thể.

- Nhóm biên, phiên dịch bao gồm cán bộ biên, phiên dịch chất lượng cao, kỹ năng biên, phiên dịch tốt, chuyên nghiệp, kiến thức pháp lý tốt. Nhóm biên, phiên dịch trước mắt tập trung vào tiếng Anh, từng bước mở rộng ra các ngôn ngữ của các nước Lào, Campuchia, Hàn Quốc, Nhật Bản v.v.

- Nhóm biên, phiên dịch được tổ chức gọn nhẹ, linh hoạt, không làm phát sinh nhu cầu tăng biên chế hiện có của hệ thống Tòa án nhân dân; tập trung đầu tư, khai thác nhân lực của Vụ Hợp tác quốc tế, coi đây là lực lượng nòng cốt của Nhóm biên, phiên dịch. Ngoài ra, cần có cơ chế trung tập công chức, viên chức của các đơn vị khác thuộc hệ thống Tòa án nhân dân, mời cộng tác viên từ các bộ, ngành và phiên dịch tự do khi cần thiết và sử dụng hợp lý, đúng pháp luật đội ngũ này.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng đội ngũ công chức, viên chức của hệ thống Tòa án nhân dân khi được cấp bổ sung biên chế và định hướng đào tạo, bồi dưỡng các thành viên của Nhóm biên, phiên dịch một cách hợp lý, góp phần tạo nguồn nhân lực có đủ trình độ chuyên môn và ngoại ngữ cho công tác biên, phiên dịch.

3. Phạm vi

- Đề án thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao xác định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động, quyền và nghĩa vụ của Nhóm biên, phiên dịch.

- Ngôn ngữ của Nhóm biên, phiên dịch là tiếng Anh và ngôn ngữ của các nước có nhiều hoạt động hợp tác với hệ thống Tòa án nhân dân Việt Nam như Lào, Campuchia, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc và Nga, trong đó cần đặc biệt chú trọng tiếng Anh.

- Thành viên Nhóm biên, phiên dịch bao gồm công chức, viên chức của các đơn vị thuộc hệ thống Tòa án nhân dân, các cộng tác viên từ các bộ, ngành và biên, phiên dịch tự do.

III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM BIÊN, PHIÊN DỊCH

1. Chức năng, nhiệm vụ của Nhóm biên, phiên dịch

- Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thành lập. Vụ Hợp tác quốc tế Tòa án nhân dân tối cao là đơn vị có nhiệm vụ quản lý, điều phối hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch.

- Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao không phải là một tổ chức độc lập, không có tài khoản, con dấu và chỉ hoạt động khi có các nhiệm vụ phát sinh.

- Biên, phiên dịch phục vụ hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân; biên, phiên dịch cho các hội nghị, hội thảo quốc tế do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức; biên dịch, hiệu đính tài liệu, văn bản,

thỏa thuận quốc tế, mẫu giấy tờ và các tài liệu liên quan phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của hệ thống Tòa án nhân dân.

- Biên, phiên dịch phục vụ nhiệm vụ tương trợ tư pháp thuộc thẩm quyền của hệ thống Tòa án nhân dân.

- Phiên dịch tại các phiên tòa theo đề nghị của Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm và phúc thẩm.

- Biên dịch tin, bài, tài liệu, văn bản pháp luật phục vụ cho phiên bản tiếng Anh trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao, Trang thông tin của Hội đồng Chánh án ASEAN, Trang Tương trợ tư pháp.

- Các hoạt động biên, phiên dịch khác phục vụ hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân khi có yêu cầu.

2. Tổ chức và nhân sự của Nhóm biên, phiên dịch

- Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao bao gồm Ban quản lý Nhóm và các thành viên.

- Ban quản lý Nhóm bao gồm Trưởng Nhóm là Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và các Phó Trưởng Nhóm là Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

- Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao bao gồm ba đối tượng sau:

+ *Biên, phiên dịch chuyên nghiệp là công chức của Tòa án nhân dân tối cao*: Biên, phiên dịch chuyên nghiệp là những công chức có chuyên ngành ngoại ngữ, quan hệ quốc tế làm việc tại Vụ Hợp tác quốc tế với vị trí việc làm là biên, phiên dịch.

+ *Biên, phiên dịch là công chức, viên chức thuộc hệ thống Tòa án nhân dân làm nhiệm vụ theo chế độ cộng tác viên*: Nhóm này bao gồm công chức, viên chức thuộc các đơn vị của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không có vị trí việc làm là biên, phiên dịch nhưng có trình độ ngoại ngữ đạt hoặc gần đạt đến trình độ biên, phiên dịch.

+ *Biên, phiên dịch không phải là công chức, viên chức thuộc hệ thống Tòa án nhân dân tham gia theo chế độ cộng tác viên*: Nhóm này bao gồm công chức, viên chức của một số bộ, ngành và phiên dịch tự do.

- Danh sách thành viên Nhóm do Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế đề xuất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức-Cán bộ thẩm định để trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định. Hàng năm, Vụ Hợp tác quốc tế tổ chức

rà soát danh sách Nhóm biên, phiên dịch và đề nghị điều chỉnh danh sách thành viên Nhóm, nếu có.

3. Nguyên tắc hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch

3.1. Nguyên tắc chung

Nhóm biên, phiên dịch hoạt động trên cơ sở những nguyên tắc sau đây:

- Đề cao tính chính xác, hiệu quả và kịp thời trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Ngoại trừ thành viên Nhóm là phiên dịch chuyên nghiệp, các thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm theo sự phân công của Trưởng Nhóm. Trong quá trình thực hiện hoạt động biên, phiên dịch, các thành viên Nhóm vẫn phải đảm bảo chất lượng công tác chuyên môn chính được phân công.

- Nhiệm vụ biên, phiên dịch được phân công trước hết và chủ yếu cho các thành viên nòng cốt thuộc biên chế của Vụ Hợp tác quốc tế. Các thành viên khác chỉ thực hiện nhiệm vụ này khi các thành viên nòng cốt của Nhóm thuộc biên chế của Vụ Hợp tác quốc tế không đảm nhận được nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Nhóm biên, phiên dịch được hưởng thù lao theo quy định của pháp luật.

3.2. Quy trình bố trí biên, phiên dịch

- Trưởng Nhóm biên, phiên dịch điều phối, phân công công việc trong nội bộ Nhóm.

- Đối với thành viên Nhóm là công chức, viên chức thuộc hệ thống Tòa án nhân dân, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế gửi công văn đến Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị bố trí biên, phiên dịch. Trên cơ sở công văn đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên có trách nhiệm xem xét, bố trí và tạo điều kiện, bảo đảm cho công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình được trung tập thực hiện nhiệm vụ. Công văn đề nghị bố trí biên, phiên dịch phải được gửi ít nhất 07 ngày kể từ ngày diễn ra sự kiện biên, phiên dịch, trừ trường hợp đặc biệt vì lý do khách quan không thể thông báo trước.

- Đối với thành viên Nhóm là công chức, viên chức của các bộ, ngành không thuộc hệ thống Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao gửi công văn cho thủ trưởng cơ quan sử dụng lao động về việc mời biên, phiên dịch.

- Đối với biên, phiên dịch tự do, Ban quản lý Nhóm sẽ trực tiếp điều phối công tác biên, phiên dịch.

- Đối với phiên dịch tại các phiên tòa, Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét xử vụ án sẽ mời phiên dịch. Ban quản lý Nhóm sẽ hỗ trợ Tòa án nhân dân đó trong việc mời phiên dịch thông qua việc cung cấp danh sách phiên dịch để Tòa án lựa chọn.

3.3. Yêu cầu đối với thành viên nhóm biên, phiên dịch

- Có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng;

- Đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm về biên, phiên dịch, có thể trực tiếp thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch cho các hoạt động của hệ thống Tòa án nhân dân;

- Hiểu biết về pháp luật, kiến thức đối ngoại và hợp tác quốc tế;

- Có phong cách chuyên nghiệp;

- Có sức khỏe tốt để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3.4. Trách nhiệm của Ban quản lý và thành viên Nhóm biên, phiên dịch, thủ trưởng các đơn vị thuộc hệ thống Tòa án nhân dân

Nhằm tạo diện kiện thuận lợi cho Nhóm biên, phiên dịch có thể duy trì hoạt động hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ, Đề án này xác định trách nhiệm của Ban quản lý, các thành viên Nhóm và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao và Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có công chức, viên chức được trung tập thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch như sau:

a) Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế

- Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch; chịu trách nhiệm trước Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Nhóm.

- Phân công công việc hợp lý, đảm bảo các công chức của Vụ Hợp tác quốc tế được giao nhiệm vụ biên, phiên dịch có đủ thời gian thực hiện nhiệm vụ.

- Gửi công văn đề nghị Thủ trưởng các đơn vị liên quan về việc trung tập công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch.

- Phân công các Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế làm Phó Trưởng Nhóm để quản lý, điều hành hoạt động của Nhóm.

- Phối hợp, hỗ trợ Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thẩm quyền xét xử sơ thẩm và phúc thẩm trong việc mời phiên dịch tại các phiên tòa.

- Phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ trong việc xây dựng kế hoạch và cử thành viên Nhóm biên, phiên dịch tham gia các khóa bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng biên, phiên dịch.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

b) Thành viên Nhóm biên, phiên dịch

+ *Đối với thành viên Nhóm biên, phiên dịch thuộc hệ thống Tòa án nhân dân*

- Tham gia thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch theo sự phân công của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và sự nhất trí của Thủ trưởng đơn vị chủ quản.

- Chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng công việc khi thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch. Kết quả, chất lượng thực hiện nhiệm vụ này sẽ được xem xét để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và các hình thức khen thưởng hàng năm.

+ *Đối với thành viên Nhóm biên, phiên dịch không thuộc biên chế hệ thống Tòa án nhân dân*

- Tham gia thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch theo đề nghị của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao và Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng công việc khi thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch.

c) Thủ trưởng các đơn vị trong hệ thống Tòa án nhân dân có công chức, viên chức là thành viên Nhóm biên, phiên dịch

- Cử công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch theo đề nghị bằng văn bản của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế. Trường hợp vì lý do khách quan không thể bố trí công chức, viên chức thuộc đơn vị mình thực hiện nhiệm vụ thì phải thông báo bằng văn bản cho Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế trong đó nêu rõ lý do không bố trí được cán bộ tham gia nhiệm vụ.

- Đảm bảo cho công chức, viên chức được trung tập có đủ thời gian thực hiện tốt nhiệm vụ biên, phiên dịch.

4. Chế độ đãi ngộ đối với thành viên Nhóm biên, phiên dịch

Nhằm động viên và khuyến khích các thành viên không ngừng nâng cao trình độ, tích cực tham gia và hoàn thành tốt nhiệm vụ, các thành viên Nhóm biên, phiên dịch được hưởng những đãi ngộ sau đây:

- Được ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, trong đó chú trọng kỹ năng biên, phiên dịch theo các quy định của pháp luật.

- Được phân công biên dịch, phiên dịch cho các sự kiện, hoạt động được trả thù lao.

- Được dành thời gian làm việc hợp lý trong giờ hành chính để thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch.

- Về thù lao, các thành viên là công chức, viên chức của hệ thống Tòa án nhân dân được hưởng phụ cấp biên, phiên dịch, được trả thù lao theo quy định của pháp luật hoặc của nhà tài trợ đối với hoạt động biên, phiên dịch có kinh phí và được hưởng các điều kiện về cơ sở vật chất của hệ thống Tòa án nhân dân. Cộng tác viên không thuộc biên chế của hệ thống Tòa án nhân dân sẽ được hưởng thù lao theo từng vụ việc trên cơ sở thỏa thuận phù hợp với định mức theo quy định của ngân sách nhà nước hoặc của nhà tài trợ.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức

Tăng cường nhận thức về tầm quan trọng của việc xây dựng Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân ngày càng sâu rộng trong khi khả năng sử dụng ngoại ngữ của Thẩm phán và cán bộ Tòa án còn hạn chế; cần đánh giá đúng tính chất công việc đòi hỏi sự chính xác cao và kiến thức chuyên ngành của biên, phiên dịch trong lĩnh vực tư pháp.

2. Tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan trong hoạt động biên, phiên dịch.

- Đẩy mạnh hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho các thành viên của Nhóm biên, phiên dịch.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện và đề ra các giải pháp phù hợp, thiết thực nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch.

3. Nâng cao trách nhiệm của các thành viên

Đẩy mạnh việc nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chủ động của các thành viên thuộc Nhóm biên, phiên dịch trong việc thường xuyên học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Tăng cường cơ chế thu hút sự tham gia vào Nhóm biên, phiên dịch

- Thực hiện cơ chế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ linh hoạt, tạo điều kiện để các thành viên Nhóm biên, phiên dịch có cơ hội được lựa chọn hình thức, nội dung chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ phù hợp, bảo đảm chất lượng.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các cộng tác viên trong và ngoài hệ thống Tòa án nhân dân tham gia tích cực, hiệu quả các hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch.

- Thu hút những người có năng lực và kinh nghiệm sử dụng ngoại ngữ tham gia Nhóm biên, phiên dịch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh hệ thống Tòa án nhân dân ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng.

5. Thù lao cho phiên dịch

Nhằm khuyến khích thành viên Nhóm biên, phiên dịch là công chức, viên chức thuộc hệ thống Tòa án nhân dân tham gia tích cực vào các hoạt động, Tòa án nhân dân cần chi bồi dưỡng cho người làm phiên dịch trong các hoạt động đón tiếp khách quốc tế đến thăm và làm việc với hệ thống Tòa án nhân dân, làm phiên dịch trong các đoàn của Tòa án nhân dân tối cao đi thăm và làm việc tại nước ngoài bằng 50% mức thuê phiên dịch.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Lộ trình hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch gắn liền với nội dung đề án đối ngoại của hệ thống Tòa án nhân dân trong từng giai đoạn, Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030” và Kế hoạch số 1053/KH-TCCB ngày 27/12/2019 về thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030” trong Tòa án nhân dân của Tòa án nhân dân tối cao. Lộ trình hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch gồm hai giai đoạn, giai đoạn 1 từ năm 2020 đến năm 2025 và giai đoạn 2 từ năm 2026 đến năm 2030.

1. Giai đoạn 1 từ năm 2020 đến năm 2025

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm từng bước đạt được các mục tiêu đề ra; tăng cường công tác bồi dưỡng và kỹ năng thực hành của Nhóm biên, phiên dịch, cụ thể như sau:

a) Ban hành Quyết định thành lập, xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao vào Quý III/2020; kiện toàn nhân sự và triển khai hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch vào Quý IV/2020;

b) Về phạm vi hoạt động, trong giai đoạn này, Nhóm biên, phiên dịch chủ yếu phục vụ các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân; biên, phiên dịch phục vụ hội nghị, hội thảo quốc tế do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức; biên dịch, hiệu đính tài liệu, văn bản, thỏa thuận quốc tế, mẫu giấy tờ và các tài liệu liên quan phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao;

c) Đảm bảo đến năm 2025, thành viên Nhóm biên, phiên dịch là công chức, viên chức của hệ thống Tòa án nhân dân đảm trách được 90% công tác biên, phiên dịch tiếng Anh về các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế, hạn chế tối đa thuê phiên dịch bên ngoài. Trong đó, thời gian cụ thể cho lộ trình thực hiện giai đoạn này như sau:

- Từ năm 2021, Nhóm biên, phiên dịch là công chức, viên chức của hệ thống Tòa án nhân dân đảm trách được 100% việc biên dịch tài liệu từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại;

- Từ năm 2022 đến năm 2025, trung bình mỗi năm, Nhóm biên, phiên dịch sẽ đảm trách tăng 10% khối lượng công việc phiên dịch;

d) Trong giai đoạn này, Nhóm biên, phiên dịch từng bước đảm trách nhiệm vụ biên, phiên dịch ngôn ngữ các nước Lào, Campuchia, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc; đảm bảo đến năm 2025, thành viên Nhóm biên, phiên dịch đảm trách được 40% công tác biên dịch và 20% công tác phiên dịch các ngôn ngữ này;

đ) Nhóm biên, phiên dịch có trách nhiệm xây dựng mạng lưới, cung cấp danh sách cộng tác viên của Nhóm có trình độ và kinh nghiệm phiên dịch tại phiên tòa để các Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cân nhắc trong việc mời phiên dịch.

2. Giai đoạn 2 từ năm 2026 đến năm 2030

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các hoạt động để hoàn thành các mục tiêu của Đề án; tăng cường số lượng và chất lượng của Nhóm biên, phiên dịch, mở rộng loại hình ngôn ngữ của Nhóm biên, phiên dịch, cụ thể như sau:

a) Về phạm vi hoạt động, trong giai đoạn này, Nhóm biên, phiên dịch thực hiện hai nhiệm vụ chính sau đây:

- Phục vụ các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hệ thống Tòa án nhân dân; biên, phiên dịch phục vụ hội nghị, hội thảo quốc tế do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức; biên dịch, hiệu đính tài liệu, văn bản, thỏa thuận quốc tế, mẫu giấy tờ và các tài liệu liên quan phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao;

- Phiên dịch tại các phiên tòa do Tòa án mời phiên dịch: Nhóm biên, biên dịch sẽ trực tiếp tham gia và cung cấp mạng lưới cộng tác viên để các Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét trong việc mời phiên dịch.

b) Đảm bảo đến năm 2030 thành viên Nhóm biên, phiên dịch là công chức, viên chức của hệ thống Tòa án nhân dân đảm trách được 100% công tác biên, phiên dịch tiếng Anh về các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế, không phải thuê phiên dịch bên ngoài;

c) Đến năm 2030, thành viên Nhóm biên, phiên dịch đảm trách được 60% công tác biên dịch và 40% công tác phiên dịch ngôn ngữ của một số trong các nước Cam-pu-chia, Hàn Quốc, Nga, Trung Quốc, Lào, Nhật Bản và tiếng Tây Ban Nha trong các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế;

d) Đối với phiên dịch tại các phiên tòa, đến năm 2030, Nhóm biên, phiên dịch sẽ tham gia sâu vào việc xây dựng mạng lưới, lập danh sách cộng tác viên và trực tiếp tham gia, đảm bảo 100% phiên dịch tiếng Anh và 50% phiên dịch ngôn ngữ các nước Cam-pu-chia, Hàn Quốc, Nga, Trung Quốc, Lào, Nhật Bản và tiếng Tây Ban Nha để các Tòa án xem xét trong việc mời phiên dịch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Hợp tác quốc tế

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng, Cục Kế hoạch
- Tài chính và các đơn vị liên quan thuộc Tòa án nhân dân tối cao tổ chức thực hiện Đề án này.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức - Cán bộ xây dựng Quyết định thành lập Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao và Quy chế hoạt động của Nhóm trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ký ban hành.

- Phân công công chức của Vụ Hợp tác quốc tế thực hiện nhiệm vụ biên, phiên dịch; xây dựng hồ sơ, đề xuất danh sách công chức, viên chức có

khả năng biên, phiên dịch gửi Vụ Tổ chức - Cán bộ thẩm định, trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ký ban hành.

- Quản lý hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch hiệu quả. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để chỉ đạo giải quyết.

- Phối hợp với Vụ Tổ chức - Cán bộ xây dựng kế hoạch tuyển dụng đội ngũ công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ và bồi dưỡng các thành viên của Nhóm biên, phiên dịch hàng năm.

2. Vụ Tổ chức - Cán bộ

- Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch.

- Thẩm định kế hoạch, hồ sơ tuyển chọn thành viên do Vụ Hợp tác quốc tế xây dựng, trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ký ban hành.

- Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ cho các thành viên Nhóm biên, phiên dịch.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính

Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc thành lập và triển khai hoạt động của Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao.

4. Văn phòng

- Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế trong việc ký kết các hợp đồng biên, phiên dịch, dự trù và quyết toán kinh phí về các hoạt động liên quan đến công tác biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với Nhóm biên, phiên dịch của Tòa án nhân dân tối cao duy trì phiên bản tiếng Anh trên Cổng thông tin điện tử, Trang tương trợ tư pháp và Trang thông tin về hệ thống Tòa án các nước ASEAN bằng tiếng Anh.

5. Các đơn vị có liên quan

Các đơn vị liên quan cử cán bộ tham gia vào Nhóm biên, phiên dịch và bảo đảm điều kiện hoạt động cho công chức, viên chức thuộc đơn vị mình được cử tham gia vào Nhóm biên, phiên dịch theo Quyết định của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

6. Tòa án nhân dân cấp cao và Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm cử cán bộ tham gia vào Nhóm biên, phiên dịch, (nếu có), đồng thời phối hợp với các cơ quan hữu quan và cá nhân tại địa phương trong việc mở rộng mạng lưới cộng tác viên, phục vụ nhu cầu mở rộng hợp tác quốc tế và phiên dịch trong các phiên tòa do Tòa án mời phiên dịch./!@